BỘ QUỐC PHÒNG

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 18/2014/TT-BQP	*Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2014*

THÔNG TƯ
Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng như sau.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định:

1. Cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (sau đây gọi tắt là người hành nghề) thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Thời gian khám bệnh, chữa bệnh để cấp chứng chỉ hành nghề* là thời gian trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh hoặc chăm sóc người bệnh kể từ ngày người đó bắt đầu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh sau khi được cấp văn bằng chuyên môn (xác định từ thời điểm có quyết định tuyển dụng hoặc ký kết hợp đồng lao động) đến ngày đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề (bao gồm cả thời gian học chuyên khoa hoặc sau đại học theo đúng chuyên khoa mà người đó đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề).

2. *Người làm việc toàn thời gian* là người làm việc trong toàn bộ thời gian hoạt động mà cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã đăng ký.

Điều 4. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng

1. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng bao gồm các đối tượng quy định tại Điều 17 Luật Khám bệnh, chữa bệnh đang công tác tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng, gồm:

a) Các bệnh viện, viện nghiên cứu có giường bệnh, viện y học cổ truyền, bệnh viện quân dân y (sau đây gọi chung là bệnh viện);

b) Các bệnh xá quân y, bệnh xá quân dân y (sau đây gọi chung là bệnh xá);

c) Phòng khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; phòng khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa; phòng khám bệnh quân dân y (sau đây gọi chung là phòng khám bệnh);

d) Quân y cơ quan từ cấp sư đoàn và tương đương trở lên, Tổ quân y có giường lưu (sau đây gọi chung là quân y cơ quan);

đ) Quân y tiểu đoàn và tương đương (sau đây gọi chung là quân y đơn vị).

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng

1. Người hành nghề và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có quyền và trách nhiệm theo quy định tại các Điều 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 53 Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Ngoài việc thực hiện quy định tại Khoản 1 Điều này, người hành nghề và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm thực hiện các quy định theo Điều lệ công tác quân y và Điều lệnh quản lý bộ đội của Bộ Quốc phòng.

Điều 6. Lệ phí cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

Việc thu và sử dụng lệ phí cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

Chương II
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH, XÉT DUYỆT; TỔ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ, ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ VÀ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Hội đồng thẩm định, xét duyệt hồ sơ cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề; cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động

1. Hội đồng thẩm định, xét duyệt cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề; cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định) do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra quyết định thành lập.

2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định

a) Tham mưu cho Thủ trưởng Bộ Quốc phòng về việc tổ chức thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động trong Bộ Quốc phòng phù hợp với quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thẩm định, xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề của các đơn vị;

c) Tổ chức thẩm định, xét duyệt hồ sơ, điều kiện cấp giấy phép hoạt động, cụ thể như sau:

- Trường hợp cấp, điều chỉnh giấy phép hoạt động: Tổ chức thẩm định, xét duyệt hồ sơ do Tổ thẩm định hồ sơ quy định tại Điều 8 Thông tư này chuyển đến; kiểm tra các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, dụng cụ y tế, tổ chức biên chế, phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (xét thấy nếu cần thiết);

- Trường hợp cấp lại giấy phép hoạt động: Kiểm tra hồ sơ đã cấp giấy phép hoạt động trước đó lưu tại Cục Quân y hoặc giấy phép hoạt động bị hư hỏng (nếu có).

d) Lập hồ sơ báo cáo của Hội đồng thẩm định trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành quyết định cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề; cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động.

3. Thành phần Hội đồng thẩm định

a) Cục trưởng Cục Quân y làm Chủ tịch;

b) 01 Phó Cục trưởng Cục Quân y làm Phó Chủ tịch;

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Vụ Pháp chế/Bộ Quốc phòng, Thanh tra Bộ Quốc phòng, Cục Cán bộ/Tổng cục Chính trị, Cục Quân lực/Bộ Tổng Tham mưu, Cục Nhà trường/Bộ Tổng Tham mưu, Học viện Quân y/Bộ Quốc phòng và một số bệnh viện;

d) Cơ quan thường trực đặt tại Cục Quân y Bộ Quốc phòng.

Điều 8. Tổ thẩm định hồ sơ, điều kiện cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề; cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động

1. Tổ thẩm định hồ sơ, điều kiện cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề; cấp,

cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động (sau đây gọi chung là Tổ thẩm định hồ sơ) được tổ chức ở đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng do Thủ trưởng đơn vị ra quyết định thành lập.

2. Chức năng, nhiệm vụ của Tổ thẩm định hồ sơ

a) Tiếp nhận và tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề của người hành nghề thuộc phạm vi quản lý;

b) Tiếp nhận, thẩm định kiểm tra hồ sơ pháp lý; kiểm tra các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, dụng cụ y tế, tổ chức biên chế, phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Lập biên bản thẩm định theo Mẫu 03 Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư này; biên bản thẩm định được lập làm 03 bản: 01 bản kèm theo hồ sơ gửi Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định; 01 bản lưu tại cơ quan quân y đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng quản lý cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 01 bản lưu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

c) Tổng hợp hồ sơ đã thẩm định đủ điều kiện, đề nghị Hội đồng thẩm định báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

3. Thành phần Tổ thẩm định hồ sơ

a) Chủ nhiệm quân y đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng hoặc 01 Phó giám đốc bệnh viện (đối với bệnh viện trực thuộc Bộ Quốc phòng) làm Tổ trưởng;

b) Đại diện các cơ quan: Cán bộ, Quân lực, Thanh tra, bệnh viện (nếu có) và một số thành viên khác (khi có yêu cầu);

c) Cơ quan Quân y là bộ phận thường trực, kiêm thư ký.

Chương III
CẤP, CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ ĐỐI VỚI NGƯỜI HÀNH NGHỀ THUỘC BỘ QUỐC PHÒNG

Mục 1
TỔ CHỨC CẤP, CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ

Điều 9. Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề

Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề gồm:

1. Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo Mẫu 01 Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này và hai ảnh (04 cm x 06 cm) được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn.

2. Bản sao (có chứng thực) văn bằng hoặc chứng nhận trình độ chuyên môn đối với lương y hoặc giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền do Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) hoặc Cục trưởng Cục Quân y cấp.

3. Giấy xác nhận quá trình thực hành, trừ trường hợp là lương y, người có

bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

4. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi công tác từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên (đối với người hành nghề thuộc biên chế chính thức của đơn vị).

Điều 10. Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề

Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với người bị mất, hỏng hoặc bị thu hồi:

1. Trường hợp bị mất hoặc bị hỏng chứng chỉ hành nghề: Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo Mẫu 02 Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này và hai ảnh (04 cm x 06 cm) được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn.

2. Trường hợp bị thu hồi theo quy định tại Điểm c, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo Mẫu 02 Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này và hai ảnh (04 cm x 06 cm) được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn;

b) Các giấy tờ quy định tại Điều 9 Thông tư này, trừ giấy xác nhận quá trình thực hành;

c) Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ quân y có thẩm quyền theo quy định của Bộ Quốc phòng.

3. Trường hợp bị thu hồi theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh, ngoài các quy định tại Khoản 2 Điều này, cần phải có bản nhận xét của Chủ nhiệm quân y đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng về khả năng chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của người đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề.

Điều 11. Thẩm quyền, trình tự cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề

1. Thẩm quyền cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề

a) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề thuộc Bộ Quốc phòng;

b) Trong một số trường hợp cụ thể, căn cứ vào hồ sơ báo cáo của Hội đồng thẩm định, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có thể ủy quyền cho Cục trưởng Cục Quân y quyết định cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Trình tự cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề

a) Người đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề gửi 01 bộ hồ sơ quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư này theo hệ thống ngành dọc quân y cho đến bộ phận thường trực Tổ thẩm định hồ sơ;

b) Trong thời hạn 30 ngày (đối với trường hợp cấp chứng chỉ hành nghề), 15 ngày (đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ hành nghề), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Tổ thẩm định hồ sơ tổ chức thẩm định. Nếu hồ sơ đủ điều kiện theo quy định, Tổ thẩm định hồ sơ tổng hợp, lập danh sách gửi Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định kèm theo hồ sơ của người hành nghề và công văn đề nghị của thủ trưởng đơn vị;

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Tổ thẩm định hồ sơ có văn bản thông báo để người đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể nội dung cần bổ sung, sửa đổi;

c) Trong thời hạn 30 ngày (đối với trường hợp đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề), 15 ngày (đối với trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Hội đồng thẩm định tiến hành thẩm định, xét duyệt hồ sơ. Nếu hồ sơ đủ điều kiện, không có yêu cầu bổ sung thì Hội đồng thẩm định đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề;

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Hội đồng thẩm định phải gửi trả lại Tổ thẩm định hồ sơ để thông báo cho người đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề hoàn chỉnh hồ sơ.

Điều 12. Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; quản lý chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

1. Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

a) Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hình chữ nhật, kích thước khổ giấy A4, nền màu trắng, ở giữa có hình lô-gô Ngành Quân y Việt Nam in mờ; viền hoa văn màu vàng nhạt;

b) Trình bày, nội dung theo Mẫu 01 Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Quản lý chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

a) Mỗi cá nhân chỉ được cấp một chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, có giá trị sử dụng trong và ngoài Quân đội trên phạm vi toàn quốc;

b) Phôi chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do Cục Quân y Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý;

c) Bản sao chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề được lưu tại Cục Quân y Bộ Quốc phòng.

Mục 2
ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Điều 13. Nguyên tắc đăng ký hành nghề

1. Một người hành nghề chỉ được đăng ký chịu trách nhiệm chuyên môn

kỹ thuật của một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng, không được đồng thời làm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật từ hai cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trở lên.

2. Một người hành nghề chỉ được đăng ký làm người phụ trách một khoa của một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng, không được đồng thời làm người phụ trách từ hai khoa trở lên trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc đồng thời làm người phụ trách khoa của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác.

3. Người hành nghề chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng có thể kiêm nhiệm phụ trách khoa trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nhưng chỉ được phụ trách một khoa và phải phù hợp với văn bằng chuyên môn được đào tạo của người đó.

4. Người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng được đăng ký làm việc ngoài giờ tại một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc Bộ Quốc phòng nếu đáp ứng đủ các điều kiện cần thiết quy định tại Khoản 3 Điều 14 Thông tư này.

5. Người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng không được đăng ký làm người đứng đầu của bệnh viện tư nhân hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp và Luật hợp tác xã.

Điều 14. Nội dung và hình thức đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

1. Nội dung đăng ký hành nghề

a) Địa điểm hành nghề: Ghi rõ tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng nơi đăng ký hành nghề;

b) Thời gian hành nghề: Ghi cụ thể thời gian làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng (từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần);

c) Vị trí chuyên môn

- Ghi rõ khoa, phòng hoặc bộ phận chuyên môn nơi người hành nghề làm việc;

- Ghi rõ chức danh mà người hành nghề được phân công đảm nhiệm.

2. Hình thức đăng ký hành nghề: Việc đăng ký hành nghề phải thực hiện bằng văn bản theo Mẫu 01 Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng được đăng ký hành nghề ngoài giờ làm việc tại một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc Bộ Quốc phòng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Thực hiện đúng theo các quy định của Thủ trưởng đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng về việc đăng ký hành nghề ngoài giờ;

b) Được Thủ trưởng đơn vị từ cấp trung đoàn hoặc tương đương trở lên đồng ý bằng văn bản;

c) Không được làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ được giao.

Điều 15. Trình tự đăng ký hành nghề

1. Thời điểm đăng ký hành nghề

a) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng đề nghị cấp giấy phép hoạt động thì việc đăng ký hành nghề cho người hành nghề được thực hiện cùng thời điểm đề nghị cấp giấy phép hoạt động;

b) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng đã được cấp giấy phép hoạt động khi có thay đổi về nhân sự (điều động, bổ nhiệm, tuyển dụng, nghỉ việc theo chế độ, chuyển ngành, chuyển công tác khác), cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng có trách nhiệm báo cáo cơ quan quân y cấp trên theo quy định.

2. Tiếp nhận văn bản và xác nhận đăng ký hành nghề

a) Cơ quan quân y đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng tiếp nhận đăng ký hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý; trong thời hạn 15 ngày (kể từ ngày nhận được hồ sơ), tổ chức kiểm tra, thẩm định và xác nhận đăng ký hành nghề;

b) Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng có người hành nghề làm việc ngoài giờ tại một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc Bộ Quốc phòng thì trong danh sách đăng ký hành nghề phải ghi rõ thời gian, địa điểm, vị trí chuyên môn của người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh mà người hành nghề đang làm việc ngoài giờ.

Mục 3

XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

Điều 16. Nguyên tắc tổ chức thực hành

1. Người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề phải có thời gian thực hành phù hợp với văn bằng chuyên môn được đào tạo.

2. Đối với bác sĩ đa khoa thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y theo khối nội và khối ngoại; tổng thời gian thực hành là 18 tháng, trong đó thời gian thực hành tại mỗi khối là 09 tháng.

3. Đối với y sĩ đa khoa thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y; thời gian thực hành là 12 tháng.

4. Đối với các đối tượng còn lại thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y; thời gian thực hành là 09 tháng.

Điều 17. Xác nhận về thời gian thực hành đối với bác sĩ

1. Đối với bác sĩ đã thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 05/6/2014:

a) Trường hợp có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 18 tháng liên tục tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y thì được xác nhận có đủ thời gian thực hành;

b) Trường hợp có thời gian khám bệnh, chữa bệnh chưa đủ 18 tháng liên tục tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y thì thời gian đã thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 05/6/2014 được tính là thời gian thực hành (xác định từ thời điểm có quyết định phân công công tác hoặc ký kết hợp đồng lao động, tuyển dụng) và phải tiếp tục thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc đến khi đủ 18 tháng để xác nhận có đủ thời gian thực hành;

c) Trường hợp có đủ thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 18 tháng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y, nhưng sau đó đã không tiếp tục thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian 02 năm tính đến ngày nộp hồ sơ xin cấp chứng chỉ hành nghề:

- Nếu có giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục thì không phải thực hành lại;

- Nếu không có giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục thì phải thực hành lại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng đủ 18 tháng.

2. Đối với bác sĩ bắt đầu thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh từ ngày 05/6/2014 thì phải thực hành tại bệnh viện quân đội.

Điều 18. Xác nhận về thời gian thực hành đối với y sĩ

1. Đối với các trường hợp đã thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 05/6/2014:

a) Trường hợp có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 12 tháng liên tục tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y thì được xác nhận có đủ thời gian thực hành;

b) Trường hợp có thời gian khám bệnh, chữa bệnh chưa đủ 12 tháng liên tục tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y thì thời gian đã thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 05/6/2014 được tính là thời gian thực hành (xác định từ thời điểm có quyết định phân công công tác hoặc ký kết hợp đồng lao động, tuyển dụng) và phải tiếp tục thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc đến khi đủ 12 tháng để xác nhận có đủ thời gian thực hành;

c) Trường hợp có đủ thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 12 tháng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y, nhưng sau đó đã không tiếp tục thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian 02

năm tính đến ngày nộp hồ sơ xin cấp chứng chỉ hành nghề:

- Nếu có giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục thì không phải thực hành lại;

- Nếu không có giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục thì phải thực hành lại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng đủ 12 tháng.

2. Đối với y sĩ bắt đầu thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh từ ngày 05/6/2014 thì phải thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng.

Điều 19. Xác nhận về thời gian thực hành đối với hộ sinh viên, kỹ thuật viên, điều dưỡng viên

1. Đối với hộ sinh viên, kỹ thuật viên, điều dưỡng viên đã thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 05/6/2014:

a) Trường hợp có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 09 tháng liên tục tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y thì được xác nhận có đủ thời gian thực hành;

b) Trường hợp có thời gian khám bệnh, chữa bệnh chưa đủ 09 tháng liên tục tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y thì thời gian đã thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 05/6/2014 được tính là thời gian thực hành (xác định từ thời điểm có quyết định phân công công tác hoặc ký kết hợp đồng lao động, tuyển dụng) và phải tiếp tục thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc đến khi đủ 09 tháng để xác nhận có đủ thời gian thực hành;

c) Trường hợp có đủ thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 09 tháng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng hoặc dân y, nhưng sau đó đã không tiếp tục thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian 02 năm tính đến ngày nộp hồ sơ xin cấp chứng chỉ hành nghề:

- Nếu có giấy chứng nhận cập nhất kiến thức y khoa liên tục thì không phải thực hành lại;

- Nếu không có giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục thì phải thực hành lại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng đủ 09 tháng.

2. Đối với hộ sinh viên, kỹ thuật viên, điều dưỡng viên bắt đầu thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh từ ngày 05/6/2014 thì phải thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng.

Điều 20. Xác nhận về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp

1. Nội dung xác nhận năng lực chuyên môn gồm: Khả năng thực hiện các kỹ thuật chuyên môn cơ bản theo chuyên khoa đăng ký thực hành.

2. Nội dung xác nhận đạo đức nghề nghiệp gồm: Việc thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 5 Thông tư này và các quy định về y đức của cán bộ, nhân viên y tế.

Điều 21. Tổ chức thực hành

1. Phân công thực hành

a) Đối với bác sĩ:

- Trường hợp đã thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 05/6/2014, người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý đối tượng tổ chức thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 17 Thông tư này;

- Trường hợp bắt đầu thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh từ ngày 05/6/2014 thì phải thực hành tại các bệnh viện quân đội. Căn cứ vào quyết định điều động công tác của cấp có thẩm quyền, Chủ nhiệm quân y đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng báo cáo Thủ trưởng đơn vị để tổ chức thực hiện.

b) Đối với y sĩ, hộ sinh viên, điều dưỡng viên và kỹ thuật viên:

- Trường hợp đã thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 05/6/2014, người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý đối tượng tổ chức thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 18 và Khoản 1 Điều 19 Thông tư này;

- Trường hợp bắt đầu thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh từ ngày 05/6/2014 thì phải thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng. Căn cứ vào hướng dẫn của các cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng và tình hình thực tế đơn vị, Chủ nhiệm quân y đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng tổ chức triển khai thực hiện.

2. Tiếp nhận thực hành

a) Người thực hành phải có Đơn đề nghị thực hành và bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn theo Mẫu 03 Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này gửi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nơi cá nhân đăng ký thực hành;

b) Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm ban hành Quyết định tiếp nhận người thực hành và phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu Quyết định tại Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Người hướng dẫn thực hành phải là người có đủ khả năng chuyên môn để hướng dẫn người thực hành thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh và phải chịu trách nhiệm về kết quả khám bệnh, chữa bệnh của người thực hành được phân công.

3. Sau khi hết thời gian thực hành, người hướng dẫn thực hành phải nhận xét quá trình thực hành của người được phân công hướng dẫn thực hành theo nội dung quy định tại Điều 20 Thông tư này và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

4. Sau khi có nhận xét của người hướng dẫn thực hành quy định tại Khoản 3 Điều này, trong thời hạn 05 ngày:

a) Giám đốc các bệnh viện quân đội phải cấp giấy xác nhận quá trình thực hành cho người hành nghề thuộc phạm vi quản lý và người hành nghề nơi khác đến thực hành theo Mẫu 03 Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Chủ nhiệm quân y các đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng phải cấp giấy xác nhận quá trình thực hành cho các đối tượng còn lại thuộc phạm vi quản lý theo Mẫu 03 Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

Chương IV
CẤP, CẤP LẠI, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC BỘ QUỐC PHÒNG

Mục 1
ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG

Điều 22. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện

1. Quy mô bệnh viện

a) Bệnh viện đa khoa phải có ít nhất 30 giường bệnh trở lên;

b) Bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện y học cổ truyền phải có ít nhất 20 giường bệnh trở lên.

2. Cơ sở vật chất

a) Được thiết kế, xây dựng theo Tiêu chuẩn xây dựng bệnh viện hiện hành;

b) Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, quản lý chất thải y tế, phòng cháy chữa, cháy theo quy định của pháp luật;

c) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ cho chăm sóc người bệnh.

3. Thiết bị y tế

a) Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà bệnh viện đăng ký;

b) Có đủ phương tiện vận chuyển cấp cứu trong và ngoài bệnh viện.

4. Tổ chức

a) Các khoa của bệnh viện phải bảo đảm:

- Có ít nhất 02 trong 04 khoa nội, ngoại, sản, nhi đối với bệnh viện đa khoa hoặc 01 khoa đối với bệnh viện chuyên khoa;

- Có khoa khám bệnh, khoa cận lâm sàng (có ít nhất 02 bộ phận xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh), khoa dược;

- Các khoa, ban chuyên môn khác phải phù hợp với quy mô, chức năng, nhiệm vụ của bệnh viện.

b) Có các phòng/ban kế hoạch tổng hợp, điều dưỡng, tài chính và các phòng/ban chức năng khác theo biểu tổ chức, biên chế do Bộ Tổng Tham mưu quy định.

5. Biên chế

a) Số lượng cán bộ, nhân viên; tỷ lệ cơ cấu thành phần; chức danh từng vị trí theo biểu biên chế được cấp có thẩm quyền quyết định;

b) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện là Giám đốc bệnh viện phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là bác sĩ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với ít nhất một trong các chuyên khoa mà bệnh viện đăng ký hoạt động;

- Có quyết định phân công, bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền.

c) Chủ nhiệm khoa lâm sàng phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là bác sĩ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với chuyên khoa đó;

- Có quyết định phân công, bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền.

d) Chủ nhiệm khoa dược là dược sĩ và phải có quyết định phân công, bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền;

đ) Chủ nhiệm các khoa/ban chuyên môn khác trong bệnh viện phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học và chứng chỉ chuyên ngành phù hợp;

- Có quyết định phân công, bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền.

e) Phẫu thuật viên phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là bác sĩ chuyên khoa ngoại hoặc bác sĩ đa khoa có chứng nhận đào tạo chuyên khoa ngoại của bệnh viện quân đội từ hạng 2 trở lên hoặc bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh trở lên hoặc Trường đại học chuyên ngành y khoa hoặc tại Trung tâm đào tạo và chỉ đạo tuyến thuộc các bệnh viện hạng đặc biệt, hạng 1 trực thuộc Bộ Y tế. Trường hợp được đào tạo ở nước ngoài, phẫu thuật viên phải có chứng nhận chuyên khoa;

- Có văn bản cho phép thực hiện phẫu thuật, can thiệp ngoại khoa của Giám đốc bệnh viện theo đề nghị của Hội đồng chuyên môn bệnh viện.

g) Ngoài các đối tượng quy định tại Điểm a, b, c, d, đ và e Khoản này, các đối tượng khác làm việc trong bệnh viện nếu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chỉ được thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công.

6. Phạm vi hoạt động chuyên môn

Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Cục trưởng Cục Quân y quy định.

Điều 23. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động với bệnh xá

1. Quy mô

Bệnh xá phải có ít nhất 10 giường bệnh trở lên.

2. Cơ sở vật chất

a) Nơi tiếp đón, phòng khám, phòng cấp cứu, phòng người bệnh và phòng mổ có diện tích phù hợp, đủ để triển khai các phương tiện, dụng cụ phục vụ cho công tác khám bệnh, chữa bệnh;

b) Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, quản lý chất thải y tế, phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật;

c) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ cho chăm sóc người bệnh.

3. Thiết bị y tế

Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà bệnh xá đăng ký.

4. Tổ chức

Bệnh xá phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có ít nhất 02 chuyên khoa nội, ngoại;

b) Phòng cấp cứu;

c) Phòng mổ;

d) Phòng người bệnh;

đ) Bộ phận cận lâm sàng.

5. Biên chế

a) Số lượng cán bộ, nhân viên; tỷ lệ cơ cấu thành phần; chức danh từng vị trí theo biểu biên chế được cấp có thẩm quyền quyết định;

b) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh xá là Bệnh xá trưởng phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là bác sĩ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với một trong các chuyên khoa mà bệnh xá đăng ký;

- Có quyết định phân công, bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền.

c) Ngoài người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh xá, các đối tượng khác làm việc trong bệnh xá nếu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chỉ được thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công.

6. Phạm vi hoạt động chuyên môn

Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Cục trưởng Cục Quân y quy định.

Điều 24. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bệnh

1. Quy mô

Phòng khám bệnh phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có các phòng khám theo các chuyên khoa đăng ký;

b) Phòng cấp cứu;

c) Buồng tiểu thủ thuật;

d) Phòng lưu người bệnh;

đ) Bộ phận cận lâm sàng.

2. Cơ sở vật chất

a) Có nơi tiếp đón, phòng khám, phòng cấp cứu, phòng lưu người bệnh, phòng tiểu thủ thuật có diện tích đủ để triển khai phương tiện, dụng cụ phục vụ cho khám bệnh, chữa bệnh;

b) Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, quản lý chất thải y tế, phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật;

c) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ cho chăm sóc người bệnh.

3. Thiết bị y tế

Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà phòng khám đăng ký.

4. Tổ chức, biên chế

a) Số lượng cán bộ, nhân viên phải đủ để thực hiện được phạm vi chuyên môn đăng ký;

b) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám bệnh phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là bác sĩ hoặc y sĩ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với một trong các chuyên khoa mà phòng khám bệnh đăng ký;

- Có quyết định phân công, bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền.

c) Ngoài người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám bệnh, các đối tượng khác làm việc trong phòng khám bệnh nếu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chỉ được thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công.

5. Phạm vi hoạt động chuyên môn

Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Cục trưởng Cục Quân y quy định.

Điều 25. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với quân y cơ quan

1. Cơ sở vật chất

a) Có các buồng, phòng đủ điều kiện đảm bảo cho việc khám bệnh, cấp thuốc, cấp cứu, điều trị theo phạm vi hoạt động chuyên môn quy định;

b) Bảo đảm các điều kiện về quản lý chất thải y tế; phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật;

c) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ cho chăm sóc người bệnh.

2. Thiết bị y tế

Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định.

3. Tổ chức, biên chế

a) Số lượng nhân viên theo biểu tổ chức biên chế của cấp có thẩm quyền quyết định và đảm bảo để thực hiện được phạm vi chuyên môn theo quy định;

b) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của quân y cơ quan phải là bác sĩ hoặc y sĩ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với phạm vi chuyên môn đăng ký và có quyết định phân công, bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền;

c) Ngoài người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của quân y cơ quan, các đối tượng khác làm việc tại quân y cơ quan nếu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chỉ được thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công.

4. Phạm vi hoạt động chuyên môn

Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Cục trưởng Cục Quân y quy định.

Điều 26. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với quân y đơn vị

1. Cơ sở vật chất

a) Có buồng điều trị đủ điều kiện đảm bảo cho việc khám bệnh, cấp thuốc, cấp cứu, điều trị theo phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp;

b) Bảo đảm đủ các điều kiện khác để phục vụ cho chăm sóc người bệnh.

2. Thiết bị y tế

Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định.

3. Tổ chức, biên chế

a) Số lượng nhân viên theo biểu tổ chức biên chế của cấp có thẩm quyền quyết định và đảm bảo để thực hiện được phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định;

b) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của quân y đơn vị phải là y sĩ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với phạm vi chuyên môn đăng ký và có quyết định phân công, bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền;

c) Ngoài người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của quân y đơn vị, các đối tượng khác làm việc tại quân y đơn vị nếu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chỉ được thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công.

4. Phạm vi hoạt động chuyên môn

Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Cục trưởng Cục Quân y quy định.

Mục 2
TỔ CHỨC CẤP, CẤP LẠI, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG

Điều 27. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng

Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng, gồm:

1. Công văn đề nghị cấp giấy phép hoạt động của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Bản sao có chứng thực quyết định thành lập hoặc quyết định ban hành biểu tổ chức biên chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng của cấp có thẩm quyền.

3. Danh sách người đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng theo Mẫu 01 Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng theo Mẫu 02 Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư này.

5. Danh sách những người đăng ký làm việc ngoài giờ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc Bộ Quốc phòng quản lý.

6. Bản sao có chứng thực các văn bản, tài liệu liên quan chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức biên chế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các loại hình tổ chức quy định tại Mục 1 Chương IV Thông tư này.

7. Dự kiến phạm vi hoạt động chuyên môn: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật dự kiến thực hiện trên cơ sở danh mục kỹ thuật chuyên môn do Cục Quân y quy định.

Điều 28. Hồ sơ đề nghị cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng

1. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng bị mất hoặc bị hư hỏng hoặc bị thu hồi gồm:

a) Công văn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng;

b) Bản gốc giấy phép hoạt động bị hư hỏng (nếu có).

2. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn gồm:

a) Công văn đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng;

b) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế và hồ sơ nhân sự tương ứng với quy mô hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn dự kiến điều chỉnh;

c) Dự kiến phạm vi chuyên môn cần điều chỉnh.

Điều 29. Thẩm quyền, trình tự cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động

1. Thẩm quyền cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động

a) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng;

b) Trong một số trường hợp cụ thể, căn cứ vào hồ sơ báo cáo của Hội đồng thẩm định, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có thể ủy quyền cho Cục trưởng Cục Quân y quyết định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Trình tự cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động được thực hiện như sau:

a) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng chuẩn bị 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động theo quy định tại Điều 27, Điều 28 Thông tư này và gửi về bộ phận thường trực Tổ thẩm định hồ sơ;

b) Trong thời hạn 45 ngày (đối với trường hợp cấp hoặc điều chỉnh giấy phép hoạt động), 15 ngày (đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Tổ thẩm định hồ sơ tổ chức thẩm định và kiểm tra điều kiện đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Nếu đủ điều kiện thì gửi về Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định;

Trường hợp chưa đủ điều kiện, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Tổ thẩm định hồ sơ có văn bản thông báo cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể nội dung cần bổ sung, sửa đổi;

c) Trong thời hạn 45 ngày (đối với trường hợp cấp hoặc điều chỉnh giấy phép hoạt động), 15 ngày (đối với trường hợp cấp lại giấy phép hoạt động), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Hội đồng thẩm định tiến hành thẩm định, xét duyệt. Nếu hồ sơ đủ điều kiện, không có yêu cầu bổ sung thì Hội đồng thẩm định đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động;

Trường hợp chưa đủ điều kiện, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Hội đồng thẩm định phải có văn bản thông báo cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể nội dung cần bổ sung, sửa đổi.

Điều 30. Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; quản lý giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

1. Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

a) Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hình chữ nhật, kích thước khổ giấy A4, nền màu trắng, ở giữa có hình lôgô Ngành Quân y Việt Nam in mờ; viền hoa văn màu vàng nhạt;

b) Trình bày, nội dung theo Mẫu 02 Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Quản lý giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

a) Mỗi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng chỉ được cấp một giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;

b) Phôi giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do Cục Quân y Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý;

c) Bản sao giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại giấy phép hoạt động được lưu tại Cục Quân y Bộ Quốc phòng.

Chương V
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 31. Cục Quân y Bộ Quốc phòng

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan hướng dẫn, tổ chức cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề; cấp, cấp lại và điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc cập nhật kiến thức y khoa liên tục cho các đối tượng hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng.

3. Phối hợp với các cơ quan: Cục Kế hoạch và Đầu tư Bộ Quốc phòng, Cục Tài chính Bộ Quốc phòng, Cục Quân lực/Bộ Tổng Tham mưu, Cục Cán bộ/Tổng cục Chính trị và các cơ quan liên quan trong việc lập kế hoạch đầu tư, nâng cấp

cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế, nhân sự cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng quản lý để đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư này.

4. Quản lý, lưu trữ phôi, bản sao chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động và hồ sơ liên quan đến cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề; cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động theo quy định.

5. Tổ chức kiểm tra hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng quản lý; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện Thông tư.

6. Tổ chức thẩm định và phê duyệt danh mục kỹ thuật sử dụng trong khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng.

Điều 32. Các cơ quan chức năng

1. Cục Kế hoạch và Đầu tư Bộ Quốc phòng

Chủ trì, phối hợp với Cục Tài chính Bộ Quốc phòng và các cơ quan liên quan lập kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng quản lý để đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư này.

2. Cục Quân lực/Bộ Tổng Tham mưu

a) Chủ trì, phối hợp với Cục Quân y Bộ Quốc phòng tham mưu giúp Bộ Quốc phòng thống nhất các loại hình tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng phù hợp với các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;

b) Chủ trì, phối hợp với Cục Nhà trường/Bộ Tổng Tham mưu, Cục Quân y/Bộ Quốc phòng đảm bảo số lượng, chất lượng nhân viên quân y đáp ứng với các điều kiện, tiêu chuẩn đối với người hành nghề thuộc Bộ Quốc phòng;

c) Chỉ đạo cơ quan quân lực các cấp phối hợp với cơ quan quân y cùng cấp tổ chức thực hành cho người hành nghề thuộc phạm vi quản lý.

3. Cục Cán bộ/Tổng cục Chính trị

a) Chủ trì, phối hợp với Cục Nhà trường/Bộ Tổng Tham mưu, Cục Quân y Bộ Quốc phòng đảm bảo số lượng, chất lượng cán bộ quân y đáp ứng với các điều kiện, tiêu chuẩn đối với người hành nghề thuộc Bộ Quốc phòng;

b) Chỉ đạo cơ quan cán bộ các cấp phối hợp với cơ quan quân y cùng cấp đề xuất, báo cáo Thủ trưởng đơn vị xét duyệt nhân sự thuộc diện cán bộ quản lý đi thực hành theo quy trình công tác cán bộ.

4. Cục Nhà trường/Bộ Tổng Tham mưu

a) Phối hợp với Cục Cán bộ/Tổng cục Chính trị, Cục Quân lực/Bộ Tổng Tham mưu, Cục Quân y/Bộ Quốc phòng tổ chức đào tạo cán bộ và nhân viên quân y đáp ứng với các điều kiện, tiêu chuẩn đối với người hành nghề thuộc Bộ Quốc phòng;

b) Phối hợp với Cục Quân y Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện việc cập nhật kiến thức y khoa liên tục cho các đối tượng hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng.

5. Cục Tài chính Bộ Quốc phòng

Chủ trì hướng dẫn việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thuộc trách nhiệm Bộ Quốc phòng quản lý.

Điều 33. Đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng có cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Thông tư đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý.

2. Lập kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế và nhân sự cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý.

3. Ban hành văn bản quy định cụ thể đơn vị, đối tượng, thời gian, địa điểm và các điều kiện cần thiết khác về việc đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ đối với người hành nghề thuộc phạm vi quản lý.

Điều 34. Đơn vị quản lý trực tiếp người hành nghề và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc quyền triển khai thực hiện việc cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động theo quy định tại Thông tư này.

2. Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ đối với người hành nghề thuộc phạm vi quản lý.

Điều 35. Cơ quan quân y đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng

1. Triển khai thực hiện việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề, cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Thông tư này.

2. Tham mưu giúp Thủ trưởng đơn vị về đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế, nhân sự cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý.

3. Chịu trách nhiệm xác nhận đăng ký hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Thông tư này.

4. Chủ trì, phối hợp với cơ quan nhân sự cùng cấp tổ chức thực hành và chịu trách nhiệm xác nhận thực hành cho các đối tượng người hành nghề theo quy định tại Thông tư này.

Điều 36. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng

1. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ quốc phòng đang hoạt động trước ngày 05/6/2014, căn cứ vào điều kiện hiện có, đề xuất, báo cáo nâng cấp cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế và nhân sự để đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư này.

2. Tổ chức thực hành và chịu trách nhiệm về chất lượng thực hành cho người hành nghề theo quy định tại Thông tư này.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 37. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 6 năm 2014

Điều 38. Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề

Người hành nghề thuộc Bộ Quốc phòng khi thôi phục vụ tại ngũ (chuyển ngành, phục viên, nghỉ hưu), thực hiện chuyển đổi chứng chỉ hành nghề theo các quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 39. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Chủ nhiệm các Tổng cục, Cục trưởng Cục Quân y Bộ Quốc phòng, Chỉ huy các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Quân y Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Thượng tướng Lê Hữu Đức

Phụ lục 01

MẪU CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ, GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG VÀ GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18 /2014/TT-BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

Mẫu 1	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu 2	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu 3	Giấy xác nhận quá trình thực hành

Mẫu 1. Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

BỘ QUỐC PHÒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /CCHN-BQP	*Hà Nội, ngày tháng năm 20....*

Ảnh

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;
- Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư số /2014/TT-BQP ngày tháng năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng;
- Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, xét duyệt hồ sơ cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề; Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên:[1] .....
Ngày, tháng, năm sinh:.....
Giấy chứng minh số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....
Chỗ ở hiện nay:[2] .....
Văn bằng chuyên môn:[3].....
Phạm vi hoạt động chuyên môn:[4] .....

BỘ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)

[1] Ghi rõ họ và tên người được cấp chứng chỉ hành nghề bằng chữ in hoa đậm.
[2] Ghi rõ địa chỉ nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.
[3] Ghi theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư này.
[4] Ghi theo chuyên khoa hoặc đa khoa

Mẫu 2. Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

BỘ QUỐC PHÒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /GPHĐ-BQP	*Hà Nội, ngày tháng năm 20...*

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

- Căn cứ Thông tư số /2014/TT-BQP ngày tháng năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng;

- Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, xét duyệt hồ sơ cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề; Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động,

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....[5].....
Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: .....
Số chứng chỉ hành nghề: ..... Ngày cấp: .....
Hình thức tổ chức: .....[6].....
Địa điểm hành nghề: .....[7].....
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được ..... phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.
Thời gian làm việc hằng ngày:.....

BỘ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)

[5] Ghi bằng chữ in hoa, cỡ chữ 14.
[6] Ghi theo đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động.
[7] Địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Mẫu 3. Giấy xác nhận quá trình thực hành

.....[8].....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....[9].....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /GXNTH-(cơ quan ban hành)	*...[10]..., ngày tháng năm 20....*

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

.....[11]..... xác nhận:

Ông/bà:.....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Chỗ ở hiện nay: [12] .....

Giấy chứng minh số: .....Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

Văn bằng chuyên môn: [13] .....

Năm tốt nghiệp: .....

đã thực hành tại.....[14]..... và đạt kết quả như sau:.....

1. Thời gian thực hành: [15] .....

2. Năng lực chuyên môn: [16] .....

3. Đạo đức nghề nghiệp: [17] .....

.....[18]

(ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

---

[8] *Tên cơ quan chủ quản của cơ quan, cơ sở quân y*

[9] *Tên cơ quan, cơ sở quân y.*

[10] *Địa danh*

[11] *Thủ trưởng cơ quan, cơ sở quân y*

[12] *Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú*

[13] *Ghi theo đơn của người đăng ký thực hành.*

[14] *Cơ sở khám chữa bệnh tiếp nhận người thực hành*

[15] *Ghi cụ thể thời gian thực hành từ ngày .... tháng ...năm.... đến ngày.... tháng ....năm...*

[16] *Nhận xét cụ thể về khả năng thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa đăng ký thực hành*

[17] *Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đăng ký thực hành đối với đồng nghiệp và người bệnh.*

[18] *Nội dung như 11*

Phụ lục 02

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ; ĐƠN ĐỀ NGHỊ THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18 /2014/TT-BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

Mẫu 1	Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu 2	Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu 3	Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Mẫu 1. Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[1]....., ngày..... tháng .... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Bộ Quốc phòng

Họ và tên: .....
Ngày, tháng, năm sinh: .....
Chỗ ở hiện nay: [2].....
Giấy chứng minh số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Điện thoại: ..... Email (nếu có): .....

Văn bằng chuyên môn: [3].....
Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:
1 Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn ☐
2 Sơ yếu lý lịch ☐
3 Hai ảnh 04 cm x 06 cm ☐

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ, tên)

[1] Địa danh
[2] Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.
[3] Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư này .

Mẫu 2. Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[4]....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Bộ Quốc phòng.

Họ và tên:.....
Ngày, tháng, năm sinh: .....
Chỗ ở hiện nay: [5].....
Giấy chứng minh số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
Điện thoại: ..... Email (nếu có):.....
Văn bằng chuyên môn: [6].....
Số chứng chỉ hành nghề cũ:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Lý do xin cấp lại:
1 Do bị mất ☐
2 Do bị hư hỏng ☐
3 Do bị thu hồi ☐
Lí do bị thu hồi:

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi./.

XÁC NHẬN CỦA CHỈ HUY ĐƠN VỊ[7]	**NGƯỜI LÀM ĐƠN**
(ký và ghi rõ họ, tên)	*(ký và ghi rõ họ, tên)*

[4] Địa danh
[5] Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.
[6] Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng xin cấp chứng chỉ hành nghề qui định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa hoặc các văn bằng chuyên môn khác
[7] Chỉ huy đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên

Mẫu 3. Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[8]....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[9].....

Họ và tên: .....
Ngày, tháng, năm sinh: .....
Giấy chứng minh số: ..... Ngày cấp ..... Nơi cấp: .....
Chỗ ở hiện nay: [10] .....
Điện thoại: ..... Email (nếu có): .....
Văn bằng chuyên môn:[11] .....
Khoa/bộ phận chuyên môn đăng ký thực hành: [12] .....
Thời gian đăng ký thực hành: .....

Để có đủ điều kiện được cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, tôi đề nghị Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho phép và tạo điều kiện cho tôi được thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị.

Tôi xin cam kết sẽ thực hiện đúng các quy định về việc thực hành khám bệnh, chữa bệnh và các quy định khác của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ, tên)

8 Địa danh.
9 Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đề nghị đăng ký thực hành.
10 Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.
11 Ghi theo đối tượng xin cấp chứng chỉ hành nghề quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
12 Người thực hành đăng ký phù hợp văn bằng chuyên môn được đào tạo.

Phụ lục 03

MẪU QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC TIẾP NHẬN VÀ PHÂN CÔNG NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

.....[1].....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....[2].....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số /QĐ - ....[3]....	.....[4]....., *ngày tháng năm 20...*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 2014/TT-BQP ngày tháng năm 2014 của Bộ Quốc phòng quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của .....[5].....,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Đồng ý cho ông/bà..... , sinh ngày...tháng...năm .., có văn bằng chuyên môn ..... được thực hành tại khoa/bộ phận chuyên môn..... của cơ sở..... trong thời gian từ ngày....tháng... năm..... đến.....

Điều 2. Phân công ông/bà.....[6]..... chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hành cho ông/bà..... trong thời gian quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Ông/bà có tên tại Điều 1 và Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ[7]

(ký và ghi rõ họ tên)

---

[1] *Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.*

[2] *Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.*

[3] *Chữ viết tắt tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh*

[4] *Địa danh.*

[5] *Tên của người đăng ký thực hành.*

[6] *Ghi rõ họ, tên và trình độ chuyên môn theo văn bằng của người được giao nhiệm vụ hướng dẫn thực hành.*

[7] *Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi tiếp nhận thực hành*

Phụ lục 04

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH; BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH; BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

Mẫu 1	Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu 2	Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu 3	Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Mẫu 1. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……[1]…, ngày…… tháng ….. năm…..

DANH SÁCH
Đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ:.....
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [2].....

STT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1					
2					
…					

XÁC NHẬN CỦA CNQY CẤP ĐẦU MỐI TRỰC THUỘC BỘ QUỐC PHÒNG
(ký và ghi rõ họ, tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ [3]
(ký và ghi rõ họ, tên)

[1] Địa danh
[2] Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
[3] Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Mẫu 2. Bản kê khai cơ sở vật chất của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……[4]…, ngày…… tháng ….. năm…..

BẢN KÊ KHAI
Cơ sở vật chất, thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ban hành kèm theo Thông tư số 18 /2014/TT - BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
Địa chỉ:.....

I. Phần kê khai về cơ sở vật chất của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

1. Diện tích mặt bằng;

2. Kết cấu xây dựng nhà;

3. Diện tích xây dựng sử dụng; diện tích trung bình cho 01 giường bệnh đối với bệnh viện.

4. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh;

5. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng;

6. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải;

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt;

c) An toàn bức xạ;

7. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy.

b) Khí y tế;

c) Máy phát điện;

d) Thông tin liên lạc;

8. Cơ sở vật chất khác (nếu có);

[4] Địa danh

II. Phần kê khai về thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (MODEL)	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng	Giá thành	Ghi chú
1									
2									
3									
.....									

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ [5]
(ký và ghi rõ họ, tên)

[5] Người đứng đầu cơ sở khám, chữa bệnh

Mẫu 3. Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

.....[6].....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số..../TĐ-QY	
	.....[7]....., *ngày tháng năm ....*

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Thời gian tiến hành:.....
Địa điểm: .....
Thành phần tham dự:.....
.....
Chủ trì:.....
Thư ký:.....

I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1.Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:.....
2. Địa chỉ: .....
3. Điện thoại:..... Email (nếu có):.....
4. Fax: .....

II. THÀNH PHẦN THAM GIA

1. Thành phần Tổ xét duyệt, kiểm tra (Đoàn thẩm định):
2. Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thẩm định:

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;
- Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư số: /2014 /TT-BYT ngày tháng năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng;
- Các văn bản khác có liên quan (Quyết định thành lập Tổ thẩm định, kiểm tra (Đoàn thẩm định).....

[6] Tên cơ quan tiến hành xét duyệt, kiểm tra hoặc thẩm định
[7] Địa danh

IV. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Hồ sơ pháp lý

Liệt kê đầy đủ các giấy tờ có liên quan đến cơ sở vật chất, nhân sự, thiết bị y tế.

Nhận xét:

.....

2. Tổ chức bộ máy

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có quy mô... được tổ chức như sau:

a) Bộ phận quản lý:

- Hội đồng quản trị/ Hội đồng thành viên (nếu có).
- Ban giám đốc (nếu có).
- Các phòng Kế hoạch tổng hợp, Điều dưỡng, Tài chính... (nếu có).

b) Bộ phận chuyên môn: Bao gồm các khoa/phòng chuyên khoa theo các hình thức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Nhận xét:

.....

3. Nhân sự

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tổng số nhân viên, trong đó nhân viên làm công việc chuyên môn

(Thạc sĩ; BSCKII; BS và BSCKI; dược sỹ đại học, dược sỹ trung học; điều dưỡng và KTV), nhân viên khác.

STT	Chức danh	Khoa khám bệnh	Khoa	Khoa cận lâm sàng	Khoa dược
1	Thạc sĩ				
2	BSCKII				
...	.....				
	Tổng số				

STT	Chức danh	Hợp đồng làm việc thường xuyên (toàn thời gian)	Hợp đồng làm việc không thường xuyên (một phần thời gian)	Tổng số
1	Thạc sĩ			
...	.....			
	Tổng số			

Nhận xét:

.....

4. Cơ sở vật chất

4.1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gồm số lượng nhà, số tầng hoặc số phòng với tổng diện tích sử dụng là: ...m^2, bố trí như sau:

Nhà A (01):

Tầng 1: Diện tích .....m^2, gồm:

Tầng 2: Diện tích .....m^2, gồm:

Nhà ...(....):.....

a) Hệ thống điện:

b) Hệ thống cấp nước:

c) Hệ thống thông tin liên lạc:

d) Hệ thống phòng cháy chữa cháy:

4.2. Điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Hệ thống xử lý nước thải:

b) Hệ thống thoát nước: .

c) Xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải y tế:

Nhận xét:

.....

5. Thiết bị y tế:

Liệt kê các thiết bị y tế

Nhận xét:

.....

6. Phạm vi hoạt động chuyên môn và danh mục kỹ thuật chuyên môn:

7. Bảng giá dịch vụ y tế dự kiến.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận.

2. Kiến nghị (nếu có).

3. Ý kiến không đồng ý với kết luận và kiến nghị của đoàn thẩm định (nếu có).

Chữ ký của các thành viên đoàn thẩm định và đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thẩm định

CÁC UỶ VIÊN	**THƯ KÝ**	**TRƯỞNG ĐOÀN THẨM ĐỊNH (TỔ TRƯỞNG)**
(Họ tên, chữ ký từng thành viên)	*(Chữ ký)*	*(Chữ ký, dấu (nếu có)*

Ghi chú: Căn cứ vào mẫu Biên bản thẩm định này và căn cứ vào quy mô, hình thức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Đoàn thẩm định cấp Bộ Quốc phòng hoặc Tổ xét duyệt cấp đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng thiết kế Biên bản thẩm định cho phù hợp.

Phụ lục 05

MÃ KÍ HIỆU PHÔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

Số TT	Đơn vị trực thuộc Bộ	Ký hiệu	Số TT	Đơn vị trực thuộc Bộ	Ký hiệu
1	Cục Quân y	QY1	33	Bộ Tư lệnh Lăng	QY33
2	Bệnh viện TƯQĐ 108	QY2	34	Binh đoàn 11	QY34
3	Bệnh viện 175	QY3	35	Binh đoàn 12	QY35
4	Học viện Quân y	QY4	36	Binh đoàn 15	QY36
5	Viện Y học cổ truyền quân đội	QY5	37	Binh đoàn 16	QY37
6	Quân khu 1	QY6	38	Binh đoàn 18	QY38
7	Quân khu 2	QY7	39	Học viện Quốc phòng	QY39
8	Quân khu 3	QY8	40	Học viện Lục quân	QY40
9	Quân khu 4	QY9	41	Học viện Chính trị- quân sự	QY41
10	Quân khu 5	QY10	42	Học viện Hậu cần	QY42
11	Quân khu 7	QY11	43	Học viện Kỹ thuật quân sự	QY43
12	Quân khu 9	QY12	44	Trường Sỹ quan Lục quân 1	QY44
13	Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội	QY13	45	Trường Sỹ quan Lục quân 2	QY45
14	Quân đoàn 1	QY14	46	Trường Sỹ quan Chính trị	QY46
15	Quân đoàn 2	QY15	47	Viện thiết kế/Bộ Quốc phòng	QY 47
16	Quân đoàn 3	QY16	48	Viện chiến lược Quân sự	QY 48
17	Quân đoàn 4	QY17	49	Viện lịch sử Quân sự	QY 49
18	Quân chủng Phòng không - Không quân	QY18	50	Cục Khoa học - Công nghệ - Môi trường	QY 50
19	Quân chủng Hải quân	QY19	51	Tổng công ty 36	QY51
20	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	QY20	52	Tổng công ty Thái sơn	QY52
21	Bộ Tổng Tham mưu	QY21	53	Công ty XNKTH Vạn Xuân	QY 53
22	Tổng cục Chính trị	QY22	54	Cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	QY54
23	Tổng cục Hậu cần	QY23	55	Cục Đối ngoại	QY 55
24	Tổng cục Kỹ thuật	QY24	56	Cục Cảnh sát biển	QY56

25	Tổng cục Công nghiệp quốc phòng	QY25	57	Trung tâm thông tin Khoa học quân sự	QY57
26	Tổng cục II	QY26	58	Cục Kinh tế	QY58
27	Binh chủng Pháo binh	QY27	59	Cục Điều tra hình sự	QY59
28	Binh chủng Công binh	QY28	60	Cục Thi hành án	QY60
29	Binh chủng Thông tin	QY29	61	Thanh tra Bộ Quốc phòng	QY61
30	Binh chủng Đặc công	QY30	62	Tổng công ty Xăng dầu Quân đội	QY62
31	Binh chủng Hoá học	QY31	63	Cục Tài chính	QY 63
32	Binh chủng Tăng Thiết giáp	QY32	64	Cục Kế hoạch và Đầu tư	QY64
			65	Lữ đoàn 144	QY65